

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt dự án trồng sen cao sản năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 và Nghị Quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh về ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2850 /QĐ-UBND ngày 06/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực kế hoạch tài chính và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực kế hoạch tài chính và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/12/2020 của Thị uỷ Hương Trà về việc Tái cơ cấu ngành nông nghiệp thị xã Hương Trà giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 271/TTr-KT ngày 13/7/2023 về việc xin phê duyệt thẩm định Dự án trồng sen cao sản năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án trồng sen cao sản năm 2023 với nội dung như sau:

- Chủ đầu tư: Các hộ dân phường Hương Văn, Hương Xuân, thị xã Hương Trà (Có phụ lục danh sách kèm theo).

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2023.

- Tổng kinh phí thực hiện: 412.904.000 đồng.

Trong đó: + Kinh phí ngân sách hỗ trợ: 209.000.000 đồng.

+ Nông dân đóng góp: 212.904.000 đồng.

- Người sản xuất tự đầu tư và nguồn hỗ trợ tại Điều 5, khoản 5, điểm a, Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế: Các cơ sở sản xuất đầu tư phát triển mới diện tích trồng Sen, quy mô tối

thiếu 1.000m<sup>2</sup> được hỗ trợ 50% kinh phí mua giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; tối đa không quá 150 triệu đồng/cơ sở.

**Điều 2. Giao trách nhiệm cho các đơn vị liên quan:**

- Phòng Kinh tế có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng nội dung đã được phê duyệt, báo cáo UBND thị xã tiến độ và kết quả thực hiện.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND thị xã phân bổ kinh phí để triển khai hỗ trợ theo quy định.

- UBND phường Hương Văn, Hương Xuân phối hợp với phòng Kinh tế để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Thủ trưởng các cơ quan: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Chủ tịch UBND phường Hương Văn, Hương Xuân, các đơn vị có liên quan và các hộ dân theo danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Sở NN PTNT;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Duy Hùng**

**PHỤ LỤC:**  
**DANH SÁCH CÁC HỘ TRỒNG SEN NĂM 2023**  
**TẠI PHƯỜNG HƯƠNG VĂN, HƯƠNG XUÂN, THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ**  
(Kèm theo Quyết định số 915 /QĐ-UBND, ngày 25/7/2023 của UBND thị xã Hương Trà)

Stt	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tổng kinh phí vật tư, giống (đồng)	Kinh phí hỗ trợ (đồng)
<b>Phường Hương Xuân</b>			<b>67.628</b>	<b>279.177.000</b>	<b>137.690.000</b>
1	Nguyễn Ích Hải	TDP Thượng Khê	1.500	6.252.000	3.126.000
2	Trần Tấn Cước	TDP Liễu Nam	12.678	52.592.000	25.837.000
3	Nguyễn Hữu Sở	TDP Thượng Khê	5.000	20.787.000	10.394.000
4	Lê Văn Lúc	TDP Thượng Khê	2.500	10.323.000	5.161.000
5	Nguyễn Văn Mạnh	TDP Thượng Khê	1.300	5.412.000	2.706.000
6	Nguyễn Văn Hạnh	TDP Thượng Khê	3.500	14.610.000	7.305.000
7	Nguyễn Trọng Dân	TDP Thanh Lương 3	17.000	70.015.000	33.568.000
8	Nguyễn Công Hân	TDP Trung Thôn	3.050	12.609.000	6.304.000
9	Nguyễn Văn Đình	TDP Trung Thôn	1.500	6.222.000	3.111.000
10	Đặng Vinh	TDP Trung Thôn	2.250	9.274.000	4.637.000
11	Đặng Loan	TDP Trung Thôn	7.500	30.572.000	15.286.000
12	Lê Văn Lợi	TDP Trung Thôn	1.850	7.289.000	3.645.000
13	Trần Thành	TDP Trung Thôn	8.000	33.220.000	16.610.000
<b>Phường Hương Văn</b>			<b>37.110</b>	<b>142.727.000</b>	<b>71.310.000</b>
1	Trần Thị Nhật Lệ	TDP Giáp Nhì	8.860	34.550.000	17.275.000
2	Trương Văn Huy	TDP Giáp Ba	4.480	17.232.000	8.616.000
3	Phạm Thi Thuý	TDP Giáp Trung	2.970	10.667.000	5.333.000
4	Lê Xuân Thích	TDP Giáp Tư	2.700	10.369.000	5.185.000
5	Tôn Thất Bảo	TDP Giáp Thượng 1	6.000	22.990.000	11.495.000
6	Phạm Văn Trí	TDP Giáp Trung	1.000	3.640.000	1.820.000
7	Trần Mậu Nuôi	TDP Bàu Đưng	11.100	43.279.000	21.586.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>104.738</b>	<b>421.904.000</b>	<b>209.000.000</b>

**Trong đó:**

Tổng diện tích hỗ trợ: 104,738 m<sup>2</sup>

Tổng kinh phí hỗ trợ: 209 triệu đồng